TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ B** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 468/2019/QĐST-HNGĐ	*Bến Cát, ngày 14 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 149, 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 773/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Lê Văn T, sinh năm 1990

Địa chỉ thường trú: Ấp Đồng Khởi, xã T, huyện Ng, tỉnh Cà Mau;

Địa chỉ tạm trú: Đường TC1, khu phố 5, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm1989

Địa chỉ thường trú: Xã Ng, huyện Ph, tỉnh Cà Mau;

Địa chỉ tạm trú: Đường TC1, khu phố 5, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị T tự nguyện thuận tình ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề có tranh chấp trong việc dân sự về hôn nhân và gia đình.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị T được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Trung tâm Hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị T.

- Về con chung: Giao 01 con chung là cháu Lê Ngọc Nh, sinh ngày 10/11/2014 cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Ông Lê Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Văn T có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Bà Nguyễn Thị T và các thành viên trong gia đình không được cản trở ông T trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ này. Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Văn T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2016/0042179 ngày 01/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- UBND xã Ng, huyện Ph, tỉnh Cà Mau
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Sô